

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ- ST

Ngày: 05/02/2024

“V/v Tranh chấp ly hôn và giải quyết nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ-TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tùng Long và ông Phan Thanh Dân.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Danh Dũng, Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương Kiểm sát viên.

Hôm nay vào hồi 08 giờ 05 phút, ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 35/2023/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn và giải quyết nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 24 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Phương**, sinh năm 1991. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Phú M, xã Thạch M, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị đơn: Anh **Lê Xuân Tài**, sinh năm 1988. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Phú M, xã Thạch M, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 16/10/2023, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ptrình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Lê Xuân Tkết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 08/7/2014, sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống với gia đình bên nội ở thôn Phú Mỹ, xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh Tthường xuyên sống xa nhà nhưng mỗi lần về anh lại thiếu sự quan tâm chăm sóc gia đình vợ con vì thế nên tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh

nhật, xa cách dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung. Tuy chung sống một nhà nhưng không còn ai quan tâm đến ai nữa. Chị nhận thấy đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Xuân T.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 01 người con chung là Lê Tiến Nhật N, sinh ngày 30/4/2015 hiện nay con chung đang sống cùng sống với vợ chồng. Vợ chồng ly hôn chị Pcó nguyện vọng được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu anh Tphải cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Pkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Lê Xuân Ttrình bày:*

Về hôn nhân anh thống nhất như ý kiến của chị Ptrình bày về thời gian, điều kiện kết hôn. Anh bổ sung thêm, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống cùng gia đình bên nội được một thời gian thì ra ở riêng, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 09 năm phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau nên dẫn đến vợ chồng sống thiếu sự hòa hợp và không có tiếng nói chung. Nay chị Plàm đơn xin ly hôn anh cũng hoàn toàn đồng ý và đề nghị Tòa án sớm giải quyết để các bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là Lê Tiến Nhật N, sinh ngày 30/4/2015 hiện nay con chung đang sống cùng với vợ chồng anh. Trong trường hợp vợ chồng ly hôn anh cũng có nguyện vọng được quyền chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung anh không yêu cầu chị Pphải cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: anh Tkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa Pnơi anh Lê Xuân Tvà chị Nguyễn Thị P cư trú thì được ông Lê Duy Tư - Thôn trưởng thôn Phú Mỹ, xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà cho biết: Vợ chồng anh Tvà chị Psau khi kết hôn về chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chúng tôi được biết thì anh Tthường xuyên phải đi làm ăn xa nhà nhưng khi về lại thiếu sự quan tâm chăm sóc vợ con nên vợ chồng chung sống không hạnh phúc thiếu sự quan tâm lẫn nhau. Quan điểm của chúng tôi là đề nghị Tòa án hòa giải để đoàn tụ gia đình trong trường hợp anh chị không còn tình cảm thì đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết vụ án để các bên ổn định cuộc sống.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Tại phiên tòa bị đơn anh Lê Xuân T giữ nguyên ý kiến đã trình bày và không có ý kiến gì tranh luận thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị P đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 71 BLTTDS năm 2015 như giao nộp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án; Nộp tiền tạm ứng án phí theo thông báo của Tòa án; Có mặt làm việc theo thông báo của Tòa án. Bị đơn anh Lê Xuân T đã chấp hành đầy đủ các quy định tại các Điều 70 và Điều 72 BLTTDS năm 2015.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 55, khoản 1 Điều 56; 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Lê Xuân T.

Về con chung: Giao con chung Lê Tiến Nhật Nam, sinh ngày 30/4/2015 cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 24, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Chị Nguyễn Thị P khởi kiện xin ly hôn với anh Lê Xuân T, anh T có địa chỉ cư trú tại thôn Phú Mỹ, xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị P và anh Lê Xuân T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các điều kiện về kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của chị P và anh T là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị về chung sống hạnh phúc được khoảng 09 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn theo chị P trình bày thì do tính cách của vợ chồng không hợp nhau, trong cuộc sống anh T thiếu sự quan tâm chăm sóc gia đình, tuy chung sống một nhà nhưng không còn quan tâm đến nhau nữa. Hơn nữa chị P làm đơn xin ly hôn anh T cũng hoàn toàn đồng ý chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trở nên trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, nên xử chấp nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Lê Xuân T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình.

[3]. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị P và anh Lê Xuân T có 01 người con chung là cháu Lê Tiến Nhật Nam, sinh ngày 30/4/2015 hiện nay đang sống cùng với chị

Pvà anh Tài. Vợ chồng ly hôn cả chị Pvà anh Tđều có nguyện vọng được chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Xét nguyện vọng nuôi con chung của vợ chồng anh chị là hoàn toàn chính đáng nhưng để giao cho ai trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cần phải xem xét một cách toàn diện tất cả vì sự phát triển của con chung. Hội đồng xét xử xét thấy rằng từ ngày anh Tđi làm ăn xa thì chị Plà người trực tiếp chăm sóc đưa đón cháu đi học, hơn nữa nguyện vọng của cháu Nhật Nam khi bố mẹ ly hôn thì cháu cũng muốn được ở với mẹ. Vì vậy, HĐXX xét thấy việc giao con chung cho chị Pchăm sóc và giáo dục cho đến khi đến tuổi trưởng thành là tốt nhất đối với sự phát triển của cháu và phù hợp với điều kiện thực tế và đúng theo quy định của pháp luật. Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung chị Pkhông yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên miễn xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Pphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 55, khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 1 Điều 24, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P

[1]. *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Pvà anh Lê Xuân T.

[2]. *Về con chung*: Giao con chung Lê Tiến Nhật N, sinh ngày 30/4/2015 cho chị Nguyễn Thị Ptrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lê Xuân Tkhông phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Pvà được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm hay cản trở.

[3]. *Về án phí*: Buộc chị Nguyễn Thị Pphải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng chị Diệu được trừ đi số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012455, ngày 16/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Lê Xuân Tkhông phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- UBND xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (xóa đăng ký);
- Các Đương sự;
- Văn phòng Tòa án (để công bố công TTĐT)
- Lưu HSVA+VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Hoàn